

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội thuộc phạm vi quản lý nhà nước của UBND tỉnh Thanh Hoá

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1039/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2015;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 2357/TTr-SLĐTBXH ngày 10/9/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua phương án đơn giản hóa 03 thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội thuộc phạm vi quản lý nhà nước của UBND tỉnh Thanh Hóa. (Có Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan: Dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.

Điều 3. Giao Sở Tư pháp có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành, đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tư pháp, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5 QĐ;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Tư pháp (để báo cáo);
- Lưu: VT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Anh Tuấn

PHỤ LỤC
PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH
VỰC BẢO HIỂM XÃ HỘI THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA
UBND TỈNH THANH HÓA

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3664/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2015
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

1. Thủ tục: Thực hiện chế độ thai sản đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang đóng bảo hiểm xã hội sinh con

1.1. Nội dung đơn giản hóa

a) Về trình tự thực hiện:

- Cần quy định rõ ràng, cụ thể để công dân biết thực hiện. Cụ thể là:

- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bảo hiểm xã hội nơi đối tượng nộp hồ sơ làm thông báo cho đối tượng bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. Trong trường hợp không giải quyết phải có thông báo.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ của cá nhân, tổ chức được hưởng chế độ thai sản, Bảo hiểm xã hội nơi đối tượng nộp hồ sơ phê duyệt chế độ thai sản cho người lao động.

Lý do: Chưa quy định đầy đủ, rõ ràng trong văn bản quy phạm pháp luật.

b) Về cách thức thực hiện thủ tục hành chính:

Đề nghị quy định nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Bảo hiểm xã hội cấp huyện hoặc qua đường bưu điện.

Lý do: Chưa quy định trong văn bản quy phạm pháp luật.

c) Về thành phần hồ sơ:

Đề nghị quy định các giấy tờ nộp là bản sao kèm bản chính để đối chiếu, để tiết kiệm chi phí cho đối tượng thực hiện thủ tục hành chính.

Lý do:

Theo Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định về “Bản sao” và “trách nhiệm của cơ quan, tổ chức tiếp nhận bản sao” như sau:

- “Bản sao” là bản chụp từ bản chính hoặc bản đánh máy có nội dung đầy đủ, chính xác như nội dung ghi trong sổ gốc (Khoản 6 Điều 2).

- Trường hợp pháp luật quy định nộp bản sao thì cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tiếp nhận bản sao, không được yêu cầu bản sao có chứng thực nhưng có quyền yêu cầu xuất trình bản chính để đối chiếu. Người đối chiếu có trách nhiệm xác nhận tính chính xác của bản sao so với bản chính (Khoản 1 Điều 6).

Căn cứ các quy định trên việc quy định các giấy tờ nộp là bản sao kèm bản chính để đối chiếu sẽ hạn chế tổn kém cho người dân, tránh lãng phí cho xã hội và áp lực, quá tải cho UBND cấp huyện, cấp xã và các tổ chức hành nghề công chứng trong công tác chứng thực.

1.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị sửa đổi Quyết định số 01/QĐ-BHXH ngày 03/01/2014 của Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc ban hành Quy định về hồ sơ và quy trình giải quyết hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội.

2. Thủ tục: Đăng ký khai sinh đúng hạn cho trẻ em sinh ra tại Việt Nam có cha và mẹ là công dân Việt Nam cư trú ở trong nước

2.1. Nội dung đơn giản hóa

Về thành phần hồ sơ: Đề nghị bỏ Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu của người đi đăng ký hộ tịch để xác định về cá nhân người đó.

Lý do: Trong Sổ hộ khẩu có đầy đủ thông tin về người đi đăng ký hộ tịch như họ tên, ngày sinh, quê quán, nghề nghiệp, số chứng minh thư và mối quan hệ trong gia đình.

2.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị sửa đổi Khoản 1, Điều 1 Nghị định số 06/2012/NĐ-CP ngày 02/02/2012 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định về hộ tịch, hôn nhân và gia đình và chứng thực.

3. Thủ tục: Cấp bản sao giấy tờ hộ tịch từ sổ hộ tịch

3.1. Nội dung đơn giản hóa

Về thành phần hồ sơ: Đề nghị quy định giấy tờ phải nộp là bản sao kèm bản chính để đối chiếu, để tiết kiệm chi phí cho đối tượng thực hiện thủ tục hành chính.

Lý do: Trong văn bản quy phạm pháp luật không quy định rõ.

3.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị sửa đổi Khoản 1, Điều 17 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch.

4. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Tỷ lệ cắt giảm sau đơn giản hóa là: 24,22%. Cụ thể:

- Tổng chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 13.898.667.700 đồng/năm.

- Tổng chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 10.531.299.600 đồng/năm.

- Tổng chi phí tiết kiệm: 3.367.368.100 đồng/năm./.